|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH CÀ MAU**  Số: 12/2024/NQ-HĐND |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Cà Mau, ngày 11 tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm**

**giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo**

**Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023**

**và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 10 năm 2024**

**của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Xét Tờ trình số 244/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 203/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Điều chỉnh, bổ sung điểm a9 vào sau điểm a khoản 2 Điều 1, Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND, như sau:

“a9) Tiếp tục áp dụng Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau *(trong đó có cập nhật hệ số điều chỉnh giá đất theo Công văn số 313/HĐND-TT ngày 20 tháng 12 năm 2016 và Công văn số 265/HĐND-TT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 và Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh).*

*(Kèm theo Phụ lục 1)*”*.*

2. Bổ sung điểm a10 vào sau điểm a khoản 2 Điều 1, Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND, như sau:

“a10) Bổ sung 196 đoạn, tuyến đường chưa có giá đất (bao gồm các đoạn, tuyến đường trong khu tái định cư) vào Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể:

Thành phố Cà Mau 91 đoạn, tuyến đường (gồm: Đất ở đô thị 81 đoạn, tuyến đường; đất ở nông thôn 10 đoạn, tuyến đường);

Huyện Thới Bình 29 đoạn, tuyến đường (gồm: Đất ở đô thị 09 đoạn, tuyến đường; đất ở nông thôn: 20 đoạn, tuyến đường);

Huyện U Minh 14 đoạn, tuyến đường (gồm: Đất ở đô thị: 04 đoạn, tuyến đường, đất ở nông thôn: 10 đoạn, tuyến đường);

Huyện Trần Văn Thời 11 đoạn, tuyến đường (gồm: Đất ở đô thị: 02 đoạn, tuyến đường; đất ở nông thôn: 09 đoạn, tuyến đường);

Huyện Cái Nước 10 đoạn, tuyến đường (gồm: Đất ở đô thị: 03 đoạn, tuyến đường; đất ở nông thôn: 07 đoạn, tuyến đường);

Huyện Phú Tân 35 đoạn, tuyến đường (gồm: Đất ở đô thị: 03 đoạn, tuyến đường; đất ở nông thôn: 32 đoạn, tuyến đường);

Huyện Đầm Dơi 02 đoạn, tuyến đường (Đất ở đô thị);

Huyện Ngọc Hiển 04 đoạn, tuyến đường (Đất ở đô thị).

*(Kèm theo Phụ lục 2)*”*.*

3. Bổ sung điểm a11 vào sau điểm a khoản 2 Điều 1, Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND, như sau:

“a11) Sửa đổi tên gọi đối với 93 đoạn, tuyến đường trong Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể:

Thành phố Cà Mau 03 đoạn, tuyến đường đối với đất ở đô thị và đất ở nông thôn;

Huyện Thới Bình 56 đoạn, tuyến đường đối với đất ở đô thị và đất ở nông thôn;

Huyện Trần Văn Thời 21 đoạn, tuyến đường đối với đất ở nông thôn;

Huyện Cái Nước 12 đoạn, tuyến đường đối với đất ở đô thị và đất ở nông thôn;

Huyện Đầm Dơi 01 đoạn, tuyến đường đối với đất ở đô thị.

*(Kèm theo Phụ lục 3).*”

4. Bổ sung vào điểm b khoản 2 Điều 1, Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND đối với giá đất rừng sản xuất tại thị trấn Năm Căn *(kèm theo Phụ lục 4).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và công bố việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sungBảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau được tiếp tục áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;  - Kiểm toán nhà nước Khu vực V;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;  - Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;  - TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Tiến Hải** |